

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HS - ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan và ông Nguyễn Văn Trình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2019. Tại trung tâm văn hóa thông tin và thể thao huyện Ba Vì, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2019/TLST - HS ngày 19 tháng 8 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST - HS ngày 03/9/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu G, sinh năm: 1984. Tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã A, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1939 và bà Trần Thị L, sinh năm: 1944; Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1983; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”.

- Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tiền án: Bản án số 79/2016, ngày 19/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*“. Bị cáo đã chấp hành xong án phí ngày 17/11/2016, chấp hành xong hình phạt, ra tù ngày 20/8/2018.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/4/2019, tạm giam ngày 04/5/2019, hiện đang tạm giam tại Trại giam số I Công an Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Đoài, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Nguyễn Hữu G khai: Do cần tiền tiêu sài, khoảng 12 giờ ngày 25/4/2019 G điện thoại gọi cho Hoàng Thị H1, sinh năm 1994, nơi ĐKKHKT: Số 493 NK, phường QH, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã A, huyện Ba Vì với mục đích để bán cho H1 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng nhưng H1 nói không có tiền rồi tắt điện thoại. Khoảng 20 phút sau, H1 điện thoại lại cho G và bảo có khách muốn mua ma túy, em cho nó số điện thoại, nó gọi cho anh, G đồng ý và trả lời “*em cho nó đi*”.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân H gọi điện thoại cho G hỏi mua ma túy. Quá trình trao đổi trên điện thoại, G và H thống nhất gặp nhau tại cổng nhà thờ thôn K để mua bán ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, G điện thoại hỏi xem H đi đến đâu rồi thì H trả lời “*em gần tới nơi rồi*”, sau đó G lấy gói ma túy đã được cất giấu ở chuồng gà và lấy xe máy BKS 30F3 – 1310 đi ra nhà thờ K. Khi gặp nhau, H đưa cho G số tiền 500.000 đồng, G đang định cầm tiền và bán ma túy cho H thì bị lực lượng Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 2593/KLGD-PC09 ngày 02/5/2019 của phòng PC 09 Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,250 gam.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hữu G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu G phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu G từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Hữu G do Phòng kỹ thuật hình sự PC 09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng, 02 điện thoại di động trong đó 01 điện thoại di động màu tím than, đã cũ, có chữ Masstel, bên trong chứa 01 sim điện thoại, Imei: 358372050747386 (thu giữ của Nguyễn Xuân H) và 01 điện thoại màu vàng cát, mặt cảm ứng đã cũ, có chữ Samsung bên trong chứa 01 sim điện thoại, Imei 354274091040488/01 (thu giữ của Nguyễn Hữu G).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của Nguyễn Hữu G phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người liên quan, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đủ cơ sở để khẳng định hành vi của Nguyễn Hữu G đã phạm

vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, bắt cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục cải tạo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nay lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Hữu G do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000 đồng là tiền giao dịch ma bán ma túy; 01 điện thoại di động màu tím than, đã cũ, có chữ Masstel, bên trong chứa 01 sim điện thoại, Imei: 358372050747386 thu giữ của Nguyễn Xuân H và 01 điện thoại màu vàng cát, mặt cảm ứng đã cũ, có chữ Samsung bên trong chứa 01 sim điện thoại, Imei 354274091040488/01 thu giữ của Nguyễn Hữu G dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Ariblade, số khung 594351, số máy 50944489, BKS 30F3 – 1310, quá trình điều tra đã làm rõ, chiếc xe máy trên là của bà Nguyễn Thị Tường Loan, sinh năm 1954 – Địa chỉ: Căn hộ B1707 – Tòa nhà Thelegend – 109 Nguyễn Tuân, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Ngày 18/7/2019, Cơ quan

Điều tra Công an huyện Ba Vì đã quyết định tách tài liệu số 08/CQĐT liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về nguồn gốc số ma túy G bán cho H: G khai mua của người đàn ông tên Cường khoảng 31 tuổi ở thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm. Công an huyện Ba Vì đã xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Đối với Nguyễn Xuân H là người mua ma túy, H khai mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Công an huyện Ba Vì đã quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo, lập hồ sơ người nghiện thông báo về địa phương là đúng quy định.

[9] Đối với Hoàng Mai H1 quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 8 giờ ngày 25/4/2019 H1 có gặp H ở khu vực Suối Hai, H hỏi H1 có biết ai bán ma túy không để H mua về sử dụng, H1 trả lời “*không biết ai bán ma túy mà chỉ nghe nói có G bán ma túy*”. H1 đã cho H số điện thoại của G sau đó H và G mua bán ma túy như thế nào H1 không biết, Cơ quan Điều tra đã tiến hành đối chất giữa H1 và G, H1 không thừa nhận đã điện thoại cho G để trao đổi mua bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý H1 trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; **Xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu G phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu G **30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/4/2019. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Hữu G do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động màu tím than, đã cũ, có chữ Masstel, bên trong chứa 01 sim điện thoại, Imei: 358372050747386; 01 điện thoại màu vàng cát, mặt cảm ứng đã cũ, có chữ Samsung bên trong chứa 01 sim điện thoại, Imei 354274091040488/01.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052741 giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 29/8/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức